

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HSST

Ngày 23 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Chí, cán bộ Ủy ban nhân xã Dương Thủy, huyện Lệ Thủy

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, cán bộ Phòng Nội vụ huyện Lệ Thủy (nguyên Phó bí thư Huyện Đoàn huyện Lệ Thủy)

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:** Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 27/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 09/5/2023 đối với bị cáo:

Ngô Văn B, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1996, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Kh (đã chết) và bà Trần Thị L; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 29/9/2022 bị Công an huyện Lệ Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2023 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn V, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Nhật V, sinh năm 2007

Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Nhất V: Ông Nguyễn V, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/01/2023, Ngô Văn B sinh năm 1996, trú tại thôn Tr, xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình, đi bộ đến trại nuôi tôm của ông Nguyễn V ở thôn T, xã Ng, để trộm cắp tài sản. Khi đến lán trại thứ nhất, B thấy anh Nguyễn Văn N đang nằm ngủ, bên dưới nền lán trại có một điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J2 Prime màu vàng đồng, B lấy bỏ vào túi quần của mình, rồi đi đến lán trại thứ hai; thấy anh Nguyễn V đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52 màu xanh đen đang sạc pin, B lấy chiếc điện thoại rồi tiếp tục đến lán trại thứ ba; thấy anh Nguyễn Nhất V đang ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại OPPO A52 màu xanh đen đang sạc pin, B lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, sau đó mang 03 điện thoại vừa lấy trộm được đưa về nhà cất dấu.

Vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng; 02 điện thoại OPPO A52 màu xanh đen. Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu. Ngày 18/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại điện thoại do Ngô Văn B lấy trộm cho các bị hại.

Ngày 03/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung Glaxy J2 Prime màu vàng đồng số IMEI 1: 357161090944868; số IMEI 2: 357162090944866 của anh Nguyễn Văn N có giá trị 500.000 đồng; Điện thoại OPPO A52 màu xanh đen số IMEI 1: 86803805004619; số IMEI 2: 868038050049601 của ông Nguyễn V có giá trị 2.300.000 đồng; Điện thoại OPPO A52 màu xanh đen số IMEI 1: 860354049976814; số IMEI 2: 86035404997806 của anh Nguyễn Nhất V có giá trị 3.500.000 đồng. Tổng giá trị 6.300.000 đồng.

Về dân sự: Các bị hại Nguyễn Văn N, Nguyễn Nhất V, Nguyễn V đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSNDLT ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố Ngô Văn B vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn B từ 06 đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Có căn cứ xác định, vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/01/2023, Ngô Văn B đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 điện thoại di động của ông Nguyễn V, anh Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Nhất V tại Trại nuôi tằm của ông Nguyễn V ở thôn T, xã Ng. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy, tài sản B trộm cắp của ông Nguyễn V, anh Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Nhất V có tổng trị giá 6.300.000đ (*Sáu triệu ba trăm nghìn đồng*). Hành vi của Ngô Văn B đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 29/9/2022 nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động chân chính tạo thu nhập mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Về mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân; ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo là thanh niên trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có ý định lấy trộm tài sản tại Trại nuôi tằm của ông V từ trước nên đợi đến đêm khuya mới lén lút thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định, mới có tác

dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cũng như phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện những người này đã nhận được tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt Ngô Văn B 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

4. Về án phí: Buộc Ngô Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- ĐTV, Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn